

Bản án số: 212/2023/DS-PT

Ngày: 07-12-2023

V/v “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại
về tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thư

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhân

Ông Phạm Tiến Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên
tòa:** Ông Lê Văn Quang - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30/11 và 07/12/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 192/2023/TLPT-DS ngày 31/10/2023 về việc: “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản*”. Do Bản án dân sự sơ thẩm số 20/2023/DS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 193/2023/QĐXXPT-DS ngày 07 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** Ông Hoàng Văn S, sinh năm 1943; trú tại: Tổ 06, ấp N, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt

Người đại diện theo ủy quyền của ông Hoàng Văn S: Ông Hoàng Thanh V, sinh năm 1984; cùng trú tại: Tổ 06, ấp N, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Có mặt

***Bị đơn:** Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên vật liệu xây dựng H; Địa chỉ: 22/60 tổ 19, khu phố 6, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Chi nhánh Bình Phước tại ấp N, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Minh S- Chủ tịch Công ty kiêm giám đốc.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Trần Thị B, sinh năm 1943 và ông Hoàng Thanh V, sinh năm 1984; cùng trú tại: Tổ 06, ấp N, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

***Người kháng cáo:** Nguyên đơn ông Hoàng Văn S và bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên vật liệu xây dựng H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Trước đây tại khu vực đất của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên vật liệu xây dựng H (sau đây viết tắt là Công ty H) và đất của ông Hoàng Văn S có 02 suối tự nhiên, 01 suối lớn chảy dọc theo hướng bắc thửa đất 235 của Công ty H, 01 suối nhỏ chảy là một nhánh của suối lớn chảy về hướng thửa đất 256 của ông Hoàng Văn S, lượng nước ở suối nhỏ vừa đủ dẫn nước vào các mương nước trong vườn của ông S, vườn của ông có mương dẫn nước và không bao giờ bị ngập.

Tuy nhiên, vào năm 2019, Công ty H do ông Phạm Minh S làm giám đốc, có trụ sở tại ấp N, xã T đã lấp một phần dòng suối lớn đoạn đi qua thửa đất 235, dẫn nước chảy sang suối nhỏ, đồng thời làm 01 cống mới để dẫn nước về suối lớn. Tuy nhiên, nước suối chỉ chảy một phần qua cống mới do công ty H làm, còn lại dồn hết về hướng thửa đất 256 của ông Hoàng Văn S. Trong mùa mưa bão thì một lượng lớn rác, cành cây, đất đá dạt vào vườn của ông S, gây ngập úng, chết một số cây trồng, thiệt hại về nguồn thu hoạch và gây thiệt hại về tài sản. Do vậy, ông S khởi kiện yêu cầu Công ty H bồi thường thiệt hại cho gia đình ông, cụ thể như sau:

- Bồi thường thiệt hại hoa màu:

Chuối 100 cây bị cuốn trôi, mỗi cây trị giá 100.000 đồng, thành tiền là 10.000.000 đồng.

Rau các loại: Thiệt hại từ tháng 8 năm 2021 đến tháng 12 năm 2022: 14 tháng = 420 ngày x 200.000đồng/ngày = 84.000.000 đồng.

Cây Ca cao mỗi năm thu 2 tấn, mỗi tấn 60.000.000 đồng, nay cacao bị ngập nước làm cho cây bị rụng lá và đen trái, thối trái, dẫn đến thất thu 2 tấn/02 năm trị giá 120.000.000đ.

Cây Ca cao bị trôi 6 cây x 5.000.000đồng/cây = 30.000.000 đồng.

Cây Ca cao bị đổ 07 cây x 1.000.000đồng/cây = 7.000.000 đồng.

03 cây me thái, giá 1.000.000đ/cây, thành tiền 3.000.000 đồng.

Tổng cộng các khoản tiền trên là 254.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Do trong đơn khởi kiện yêu cầu bồi thường 250.000.000 đồng nên tại tòa nguyên đơn vẫn yêu cầu bồi thường 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Đồng thời đề nghị Tòa án buộc Công ty H có nghĩa vụ khôi phục lại tình trạng ban đầu; cụ thể là: Dọn sạch rác do nước cuốn vào vườn, dựng lại hàng rào, khôi phục 20m bờ mương bị sạt lở (vì bờ mương cũ rộng khoảng 80cm, nay chỉ còn khoảng 30cm - 40cm), khôi phục hiện trạng 277m mương bị bồi lấp trả lại hiện trạng mương sâu 01m rộng 80cm.

Trong đơn khởi kiện ông S có yêu cầu Công ty H đắp đê đặt cống làm lại cầu cho gia đình ông nhưng do việc đặt cống làm cầu là này ở khu vực khác, không liên quan đến vụ án này nên ông S rút yêu cầu khởi kiện phần này.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty TNHH MTV H trình bày:

Công ty TNHH MTV H được đăng ký lần đầu là tháng 4 năm 2015, đăng ký lại lần 2 là tháng 5/2018 trụ sở chính ở Đồng Nai. Chi nhánh của Công ty TNHH MTV H ở ấp N, xã T được bổ sung quy hoạch khu vực khai thác mỏ đá theo Quyết định của UBND tỉnh Bình Phước có diện tích là 16ha. Ông Hoàng Văn S có khoảng 08 sào đất nằm trong diện tích đất được quy hoạch, đến nay Công ty H và gia đình ông S chưa thỏa thuận được mức giá đền bù.

Tại khu vực đất Công ty H đã được cấp phép để thực hiện khai thác khoáng sản tại ấp N, xã T có 01 dòng suối tự nhiên, để việc khai thác khoáng sản thuận tiện, không ảnh hưởng đến dòng chảy của nước tự nhiên, năm 2019 Công ty H đã xây dựng phương án điều chỉnh dòng suối trong khu vực dự án, thực hiện đầy đủ các thủ tục theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Ủy ban nhân dân xã T đã tổ chức họp tham vấn cộng đồng dân cư, sau đó phương án điều chỉnh dòng suối đã được Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn thống nhất, Sở Tài Nguyên và Môi trường chấp thuận vào tháng 3 năm 2020. Đến ngày 16/3/2021 Công ty H đã móc một mương nước, có đặt hệ thống cống để tạo dòng chảy dẫn nước ra suối chính, sau đó mới lắp 1 phần dòng suối tự nhiên tại thửa đất 235 dẫn nước chảy về hướng hệ thống thoát mới, nước suối sẽ chảy một phần qua cống mới, một phần chảy theo dòng suối nhỏ cũ về hướng vườn của ông S. Việc lắp một phần suối và làm cống hoàn chỉnh từ đầu tháng 4/2021. Việc Công ty H thực hiện phương án nắn suối không ảnh hưởng đến nhà ông S, vì thiệt hại của vườn cây nhà ông S là do hậu quả của cơn bão vào đêm 18, rạng sáng ngày 19/8/2021. Do vậy, ông S yêu cầu bồi thường thiệt hại thì Công ty H không chấp nhận. Công ty H không đồng ý yêu cầu móc lại toàn bộ mương bị bồi đắp trong khuôn viên vườn của ông S, thì đề nghị Tòa án xem xét quy định của pháp luật.

Ngày 23/7/2022 Công ty H đã cho người hỗ trợ dọn một phần rác trong vườn của gia đình ông S, ngày 26/7/2022 đã tiến hành dựng lại một số hàng rào kẽm gai đã bị gãy đổ. Đối với bờ mương bị sạt lở khoảng 30m Công ty H đồng ý hỗ trợ cho ông S khắc phục phần này.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị B, anh Hoàng Thanh V trình bày:

Bà Trần Thị B, anh Hoàng Thanh V thống nhất với toàn bộ trình bày của ông S do anh Vân đại diện trình bày.

- Tại Văn bản số 1213/STNMT-PNN&KS ngày 25/5/2023 Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp thông tin như sau:

1. Để giải quyết về việc phương án nắn suối trong dự án thăm dò, khai thác khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Công văn số

220/STNMT-TNN-KS ngày 07/02/2020 gửi Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn đề nghị cho ý kiến về điều chỉnh dòng suối trong dự án thăm dò khoáng sản đá xây dựng tại xã T, huyện H và phương án kèm theo (phương án do Công ty TNHH MTV H xây dựng). Ngày 20/02/2020, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn đã trả lời tại Công văn số 189/SNN-KHTC về việc cho ý kiến về việc điều chỉnh dòng suối trong dự án thăm dò khai thác khoáng sản tại xã T, huyện H. Trong đó, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn thống nhất với phương án nắn suối, tuy nhiên lưu ý: các thông số về mặt cắt, độ dốc và lưu lượng dòng chảy được tính toán, lựa chọn cho phù hợp để tránh tiêu thoát không kịp gây ngập lụt phía thượng lưu. Sở Tài nguyên và Môi trường có nhận được góp ý tại Công văn số 189/SNN-KHTC ngày 20/02/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Tại Công văn số 604/STNMT-TNN-KS ngày 19/3/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc ý kiến giải trình về khu vực bổ sung khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường đã báo cáo hiện trạng và lý do đề nghị UBND tỉnh chấp thuận bổ sung khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản, không phải là văn bản thể hiện chấp thuận phương án nắn suối trong dự án thăm dò khoáng sản.

Ngoài ra, Sở Tài nguyên và Môi trường không có văn bản khác về việc chấp thuận việc nắn suối của dự án khoáng sản nêu trên.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 20/2023/DS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước quyết định:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Văn S.

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên vật liệu xây dựng H bồi thường cho ông Hoàng Văn S số tiền 172.126.960 đồng (Một trăm bảy mươi hai triệu một trăm hai mươi sáu nghìn chín trăm sáu mươi đồng). Đối với yêu cầu dọn vườn, làm lại hàng rào, khôi phục nương bị sạt lở đã được tính bằng giá trị ông S tự thực hiện các việc trên.

Không chấp nhận một phần yêu cầu của ông S về việc yêu cầu bồi thường số tiền 77.873.040 đồng (Bảy mươi bảy triệu tám trăm bảy mươi ba nghìn không trăm bốn mươi đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng và nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/7/2023 bị đơn Công ty TNHH MTV-VLXD H có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ngày 18/7/2023 nguyên đơn ông Hoàng Văn S có đơn kháng cáo đối với Bản án nêu trên, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử buộc Công ty H phải bồi thường 100% thiệt hại xảy ra cho ông S.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bên đương sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải

quyết toàn bộ vụ án.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo.

Bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Không đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn. Tuy nhiên, do nguyên đơn đã tuổi cao, sức yếu nên bị đơn tự nguyện hỗ trợ cho nguyên đơn số tiền 20.000.000 đồng.

- Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử: Kể từ ngày thụ lý vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn và bị đơn; Hủy toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện H để giải quyết lại theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của nguyên đơn và bị đơn thực hiện trong thời hạn luật định; Đơn kháng cáo có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 271, 272 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự, nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn và bị đơn, HĐXX thấy rằng:

[2.1] Về thiệt hại thực tế xảy ra của gia đình ông S: Căn cứ vào biên bản xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản xác định được vườn cây, tài sản của ông S tại thửa đất 256 có những thiệt hại nhất định như 03 cây me thái bị chết, 06 cây cacao bị trôi, 07 cây cacao bị đổ, 01 hàng rào kẽm gai cột gỗ đã bị sập, hư hỏng dài 116m, mương nước có chiều sâu trung bình 01m ngang 0,8m bị bồi lấp có tổng chiều dài 277m, 20m mương bị sạt lở; vườn cây có chỗ ngập nước, trong vườn có nhiều rác, cành cây do nước tràn vào vườn mang theo. Ngoài ra, ông S và bà Bé còn cho rằng họ bị thiệt hại về sản lượng thu hoạch cây cacao, hoa màu...

[2.2] Xét về nguyên nhân gây ra thiệt hại: Nguyên đơn cho rằng việc Công ty H làm thay đổi dòng chảy của suối tự nhiên dẫn đến tình trạng nước dồn quá nhiều vào vườn của ông nên mới gây thiệt hại.

Bị đơn Công ty H trình bày Công ty có xây dựng phương án điều chỉnh dòng suối trong khu vực dự án khoáng sản đá xây dựng, đã thực hiện các bước hợp tham vấn cộng đồng dân cư, được sự đồng thuận của chính quyền địa

phương và gửi hồ sơ trình Sở Tài nguyên và Môi trường. Sở Tài nguyên và Môi trường đã có công văn số 220/STNMT-TNN&KS ngày 07/02/2020 đề nghị Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn cho ý kiến về phương án điều chỉnh dòng suối của Công ty H. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn đã cho ý kiến thống nhất phương án nắn suối với một số lưu ý tính toán về độ dốc, lưu lượng nước chảy để tránh thoát nước không kịp gây ngập lụt. Để chứng minh cho lời trình bày của mình Công ty H cung cấp Công văn số 604/STNMT-TNN-KS ngày 19/3/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường để chứng minh phương án nắn suối đã được phê duyệt.

Căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ và tại phiên tòa bị đơn cũng thừa nhận tại Văn bản số 1213/STNMT-PNN&KS ngày 25/5/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường (bút lục 165) khẳng định Công văn số 604/STNMT-TNN-KS ngày 19/3/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường là văn bản giải trình về khu vực bổ sung khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản, không phải là văn bản thể hiện chấp thuận phương án nắn suối trong dự án thăm dò khoáng sản. Sở Tài nguyên và Môi trường không có văn bản về việc chấp thuận việc nắn suối của dự án khoáng sản nêu trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cung cấp Văn bản số 2221/STNMT-TTr ngày 31/8/2023 về việc kết quả kiểm tra nội dung phản ánh của ông Hoàng Thanh V. Cụ thể nội dung như sau: Qua kiểm tra thực tế cho thấy: Hiện nay, Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng H chưa hoạt động khai thác đá xây dựng tại khu vực ấp N, xã T, huyện H (đang chờ UBND tỉnh Bình Phước chấp thuận chủ trương đầu tư thực hiện dự án khai thác đá xây dựng). Trên khu đất xin chủ trương thực hiện dự án, Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng H đã thực hiện điều chỉnh một phần dòng suối nhỏ chảy ngang qua khu đất của Công ty theo phương án đã được chấp thuận (đã xây dựng một cống hộp bê tông kích thước 3m x 3m), dòng chảy lưu thông thuận lợi. Đối với nhánh suối chảy cặp theo ranh đất hướng đông của Công ty trước khi đến phần đất của hộ ông Hoàng Văn S (cha của ông Hoàng Thanh V), Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng H đã tiến hành cải tạo, chôn một cống bê tông phi 60 và đắp bờ đất, dòng chảy lưu thông thuận lợi, không có hiện tượng ngập úng. Ngoài ra, tiếp giáp với hướng bắc thửa đất của hộ ông Hoàng Văn S, ghi nhận có một khe suối nhỏ chảy tự nhiên (không có thể hiện trên bản đồ địa chính), hiện tại dòng chảy bình thường, không có hiện tượng nước suối chảy tràn sang phần đất của hộ ông Hoàng Văn S.

Qua kiểm tra được UBND xã T cho biết: Đối với phương án điều chỉnh dòng suối trong khu vực dự án khoáng sản của Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng H đã được UBND xã tổ chức tham vấn cộng đồng, lấy ý kiến của các hộ dân xung quanh khu vực thực hiện dự án và nhận được sự đồng thuận của các hộ dân (trong đó có hộ ông Hoàng Văn S). Sau khi được các cơ quan có thẩm quyền chấp thuận phương án điều chỉnh dòng suối, Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng H đã thực hiện đúng theo phương án được chấp thuận, đảm bảo dòng chảy lưu thông thuận lợi, không ảnh hưởng đến các hộ dân xung quanh khu vực dự án.

Tuy nhiên, vào thời điểm ngày 18/8/2021, do trên địa bàn xã T xảy ra mưa lớn đột ngột, lượng nước mưa chảy xuống suối lớn, thêm vào đó có những đoạn suối cũ, lâu ngày không được cải tạo nên đã gây thiệt hại về tài sản cho một số hộ dân sinh sống trên địa bàn ề cả các hộ dân sinh sống tại khu vực thượng nguồn suối (chứ không chỉ riêng hộ ông Hoàng Văn S). Ngoài gia đình ông Hoàng Văn S thì từ trước đến nay UBND xã không nhận được phản ánh của hộ dân nào liên quan đến việc điều chỉnh, cải tạo suối của Công ty H. Đối với trường hợp của hộ ông Hoàng Văn S (cha của ông Hoàng Thanh V), do ảnh hưởng của mưa lớn ngày 18/8/2021, có một lượng nước suối chảy sang phần đất của hộ ông S, gây đổ ngã một phần hàng rào và ngập úng một số cây trồng...

Cũng tại biên bản làm việc ngày 16/8/2023 của Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước do bị đơn cung cấp tại phiên tòa cũng xác định hiện nay Công ty H vẫn chưa được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương khai thác khoáng sản đá xây dựng tại ấp N, xã T, huyện H. Trên khu đất xin chủ trương thực hiện dự án, Công ty đã thực hiện điều chỉnh một phần dòng suối nhỏ chảy ngang qua khu đất của Công ty theo phương án đã được chấp thuận (xây dựng một công hộp bê tông kích thước 3mx3m), dòng chảy lưu thông thuận lợi. Đối với nhánh suối chảy cặp theo ranh đất hướng đông của Công ty trước khi đến phần đất của gia đình ông Hoàng Văn S, Công ty đã tiến hành cải tạo, chôn một công hộp bê tông phi 60 và đắp bờ đất, dòng chảy lưu thông thuận lợi, không có hiện tượng ngập úng...

Như vậy, HĐXX có cơ sở xác định việc lấp một phần dòng suối của Công ty H mặc dù chưa được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương, tuy nhiên Công ty đã thực hiện điều chỉnh một phần dòng suối nhỏ chảy ngang qua khu đất của Công ty theo phương án đã được chấp thuận (xây dựng một công hộp bê tông kích thước 3mx3m), dòng chảy lưu thông thuận lợi. Đối với nhánh suối chảy cặp theo ranh đất hướng đông của Công ty trước khi đến phần đất của gia đình ông Hoàng Văn S, Công ty đã tiến hành cải tạo, chôn một công hộp bê tông phi 60 và đắp bờ đất, dòng chảy lưu thông thuận lợi, không có hiện tượng ngập úng.

[2.3] Xét về lỗi gây ra thiệt hại của gia đình ông S và hành vi lấp một phần suối tự nhiên của Công ty H:

Tại phiên tòa, ông Hoàng Thanh V và bà Trần Thị B đều khẳng định trước tháng 8/2021 thì vườn của gia đình ông S chưa bao giờ bị ảnh hưởng bởi mưa lũ, nếu mưa lớn thì nước sẽ ngập vườn cây nhưng sau khi mưa sẽ thoát ra ngoài bằng các mương trong vườn. Tuy nhiên, trong trận mưa lớn ngày 18/8/2021 một lượng nước lớn đã tràn vào vườn của gia đình ông S, gây thiệt hại hoa màu, hàng rào bị trôi, bị sập. Từ đó mỗi lần trời mưa thì nước đều tràn vào vườn nhà ông S, mang theo đất làm mương bị lấp không thoát nước được, gây ngập úng vườn, cây cacao, hoa màu bị mất năng suất; những thiệt hại trên là do Công ty H lấp suối, thay đổi dòng chảy gây ra.

Đại diện Công ty H cho rằng công ty đã lấp 01 phần dòng suối đi ngang hướng bắc thửa đất 235 mà Công ty đã hoàn thành việc giải phóng mặt bằng, mở 01 công cao 03m, rộng 03m khơi dòng chảy từ suối cũ chảy sang suối lớn, việc

này hoàn thành từ đầu tháng 4/2021. Sau đó khi mùa mưa đến không gây thiệt hại gì cho gia đình ông S. Tuy nhiên, khi xảy ra trận bão vào đêm ngày 18/8/2021 rạng sáng 19/8/2021 mới dẫn đến nước đổ về nhiều cuốn theo đá, cành cây, rác tràn vào vườn của ông S. Do đó, thiệt hại trên là do thiên tai, không phải do việc Công ty lắp một phần suối.

Thấy rằng: Thiệt hại về tài sản của ông S là do nhiều nguồn nước chảy trong thời gian dài gây ra. Trường hợp có thiệt hại thì cần có kết luận của Cơ quan chuyên môn xác định nguyên nhân nào chính, nguyên nhân nào phụ để từ đó phân định mức độ lỗi và trách nhiệm của các bên liên quan mới có đủ căn cứ.

Cũng theo kết quả xác minh tại địa phương xã T thì vào đêm ngày 18/8/2021 tại xã T có một trận mưa lớn, nước đổ về nhiều gây thiệt hại lớn về cây trồng, vật nuôi, tài sản của người dân ở các ấp Sóc Tr A, ấp Hưng Th, ấp Quán L B, ấp N; mưa lớn còn gây hư hỏng cầu, cống và một số tuyến đường giao thông. Như vậy, không chỉ gia đình ông S bị thiệt hại mà còn nhiều gia đình khác bị thiệt hại tài sản do thiên tai ngày 18/8/2021.

Việc Công ty lắp dòng suối tại thửa 235 cho nước chảy về dòng suối nhỏ hướng về nhà ông S, đồng thời mở 01 cống bên cạnh dòng suối nhỏ để dẫn nước sang suối lớn có thể không gây ảnh hưởng khi lượng nước mưa không nhiều, nhưng khi có một lượng nước lớn đổ về thì nước sẽ có xu hướng chảy thẳng theo dòng suối nhỏ và chỉ một phần chảy qua cống, do đó khi có cơn mưa lớn vào đêm 18/8/2021 rạng sáng ngày 19/8/2021 vườn cây nhà ông S đã bị một lượng lớn đất đá, cành cây trôi vào gây thiệt hại về tài sản. Do đó, có thể xác định nguyên nhân chính gây thiệt hại cho vườn cây của gia đình ông S một phần là do thiên tai, mưa bão gây ra, một phần là do việc Công ty H thay đổi dòng chảy của suối tự nhiên.

[3] Thiệt hại về tài sản phải là thiệt hại thực tế, có thể xác định được, chứng cứ thể hiện ông S có thiệt hại hoa màu tổng cộng 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng); Đồng thời dọn sạch rác do nước cuốn vào vườn, dựng lại hàng rào, khôi phục 20m bờ mương bị sạt lở, khôi phục hiện trạng 277m mương bị bồi lấp. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào kết quả xác minh tại Phòng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện H để chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chưa đủ cơ sở.

Ngoài lời trình bày về thiệt hại, nguyên đơn không có tài liệu, chứng cứ nào xác định những nguyên nhân, yếu tố nào đã gây thiệt hại cho gia đình ông và căn cứ chứng minh mức độ tác động, khả năng gây xói mòn, sạt lở của nguồn nước đổ từ cống do Công ty đặt đối với phần đất mà nguyên đơn bị thiệt hại.

Từ những căn cứ và phân tích nêu trên HĐXX không chấp nhận yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không có căn cứ.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn, thấy rằng, tại phiên tòa bị đơn không đồng ý trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tuy nhiên, do nguyên

đơn tuổi cao sức yếu nên bị đơn tự nguyện hỗ trợ cho nguyên đơn số tiền 20.000.000 đồng. Xét, việc bị đơn tự nguyện hỗ trợ cho nguyên đơn số tiền 20.000.000 đồng là hoàn toàn tự nguyện, mặc dù tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không đồng ý về việc hỗ trợ này, tuy nhiên do đây là sự tự nguyện của bị đơn nên cần ghi nhận. HĐXX ghi nhận sự tự nguyện của bị đơn về việc hỗ trợ cho nguyên đơn số tiền 20.000.000 đồng là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, kháng cáo của bị đơn được HĐXX chấp nhận.

[5] Từ những nhận định trên, HĐXX không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn; chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn; Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 20/2023/DS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên do nguyên đơn là người cao tuổi nên nguyên đơn được miễn theo Luật người cao tuổi.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

[7] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do HĐXX sửa bản án sơ thẩm nên các đương sự không phải chịu theo quy định.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước không phù hợp với nhận định của HĐXX nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn ông Hoàng Văn S.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn Công ty TNHH MTV VLXD H;

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 20/2023/DS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước;

Áp dụng Điều 604, 609 Bộ luật dân sự 2005; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH16 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Văn S.
2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện ông Hoàng Văn S về việc yêu cầu Công ty H đắp đê đặt cống làm lại cầu cho gia đình ông Hoàng Văn S.

3. Ghi nhận sự tự nguyện của bị đơn Công ty TNHH MTV VLXD H về việc bị đơn đồng ý hỗ trợ cho nguyên đơn số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

4. Về chi phí tố tụng: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu gồm: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản lần 1 là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản lần 2 là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Tổng cộng 12.000.000 đồng. Nguyên đơn đã thực hiện xong.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn ông Hoàng Văn S phải chịu. Tuy nhiên, do ông Hoàng Văn S có đơn xin miễn án phí do là người cao tuổi nên được miễn.

Bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên vật liệu xây dựng H không phải án phí dân sự có giá ngạch là 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

6. Về án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn ông Hoàng Văn S được miễn.

Bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên vật liệu xây dựng H không phải chịu. Hoàn trả lại cho bị đơn số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014731 ngày 24/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- TAND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa DS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Thư